

KẾ HOẠCH

Triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học cho học sinh trung học và tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học tỉnh Hoà Bình năm học 2018-2019

Căn cứ Quy chế thi khoa học, kỹ thuật (KHKT) cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở (THCS) và học sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT-GDTrH ngày 02/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) (sau đây gọi là Thông tư số 38); Thông tư số 32/2017/TT-BGDĐT ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc Sửa đổi Quy chế thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông kèm theo Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02/11/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Công văn số 3521/BGDĐT-GDTrH ngày 17/8/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) và tổ chức cuộc thi KHKT cấp quốc gia học sinh trung học năm học 2018-2019, Sở GD&ĐT Hoà Bình hướng dẫn các đơn vị triển khai cụ thể hoạt động NCKH và tổ chức cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học năm học 2018-2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Khuyến khích học sinh trung học NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.
2. Góp phần đổi mới hình thức tổ chức dạy học; đổi mới hình thức và phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; thúc đẩy giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong các cơ sở giáo dục trung học.
3. Thực hiện giáo dục tích hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong giáo dục trung học theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2018 về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.
4. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh trung học.
5. Tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế.

II. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

Để tổ chức hoạt động NCKH cho học sinh trung học và chuẩn bị tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh, cấp quốc gia, Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH cho học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT về

cuộc thi KHKT đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội.

2. Trên cơ sở quy chế và các quy định, hướng dẫn về cuộc thi KHKT năm học 2018-2019, các phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục trung học (THCS và THPT) lập kế hoạch, tổ chức triển khai công tác NCKH cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm của địa phương, đối tượng học sinh, chương trình, nội dung dạy học của đơn vị. Trong quá trình triển khai, các đơn vị cần quan tâm tổ chức một số hoạt động sau:

a) Tổng kết, đánh giá các hoạt động NCKH của học sinh, biểu dương, khen thưởng học sinh và cán bộ hướng dẫn có thành tích trong công tác NCKH của học sinh (đối với các đơn vị đã tổ chức hoạt động NCKH và tham gia cuộc thi năm học 2017 – 2018). Triển khai hoạt động NCKH và tham gia các cuộc thi KHKT năm học 2018-2019.

b) Tổ chức hội thảo, tập huấn (tập huấn trực tiếp hoặc qua mạng "trường học kết nối") cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh về các quy định, hướng dẫn về phương pháp NCKH, công tác tổ chức Cuộc thi, tiêu chí đánh giá các dự án KHKT, hồ sơ dự thi KHKT.

c) Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên đã hướng dẫn cho học sinh NCKH; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho các giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong quá trình học tập, các buổi sinh hoạt lớp, chào cờ, ngoại khóa để định hướng, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

3. Phát triển Câu lạc bộ KHKT trong các cơ sở giáo dục trung học nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH và sản phẩm khoa học vào thực tiễn; rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

4. Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng; các viện và trung tâm khoa học công nghệ; sở khoa học và công nghệ; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật; Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh các cấp; các nhà khoa học; cha mẹ học sinh trong việc hướng dẫn và đánh giá các dự án khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh NCKH và tham gia Cuộc thi.

5. Căn cứ vào các quy định, hướng dẫn về Cuộc thi của Bộ GD&ĐT, các đơn vị dự thi thành lập Hội đồng thẩm định khoa học và tổ chức cuộc thi KHKT dành cho học sinh THCS và THPT ở địa phương phù hợp với điều kiện thực tế; chọn cử và tích cực chuẩn bị các dự án tham gia Cuộc thi cấp tỉnh và cấp Quốc gia.

6. Thủ trưởng cơ sở giáo dục trung học phân công giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH; vận dụng quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông tại Điều 11 Thông tư số 28/2009/TT-BGD&ĐT ngày 21/10/2009 để giảm số tiết dạy cho giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH. Đối với giáo viên có đóng góp tích cực và có học sinh đoạt giải trong Cuộc thi có thể được xem xét nâng lương trước thời hạn, được ưu tiên đi học tập nâng cao trình độ, được xét tặng giấy khen, bằng khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

III. TỔ CHỨC TỔ CHỨC CUỘC THI KHOA HỌC KỸ THUẬT DÀNH CHO HỌC SINH TRUNG HỌC NĂM HỌC 2018-2019

1. Các yêu cầu chung về cuộc thi cấp cơ sở, cấp quốc gia

1.1. Đối tượng dự thi:

Là học sinh đang học lớp 8, 9 cấp THCS hoặc đang học THPT.

Mỗi thí sinh chỉ được tham gia vào 01 dự án dự thi;

1.2. Người bảo trợ/hướng dẫn::

Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên trung học (đang công tác tại cơ sở giáo dục trung học có học sinh dự thi) bảo trợ, do thủ trưởng cơ sở giáo dục trung học có học sinh dự thi ra quyết định cử. Một giáo viên được bảo trợ tối đa 02 dự án KHKT của học sinh trong cùng thời gian. Người bảo trợ chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của dự án dự thi và phải kí phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu (Phiếu phê duyệt dự án 1B). Người bảo trợ có thể đồng thời là người hướng dẫn khoa học.

Ngoài người bảo trợ, dự án dự thi có thể có thêm người hướng dẫn khoa học là các nhà khoa học chuyên ngành thuộc các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ (có thể là cha, mẹ, người thân của học sinh). Trường hợp dự án có nhà khoa học chuyên ngành tham gia hướng dẫn thì phải có xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành đó (Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành).

Trường hợp dự án có nội dung nghiên cứu được thực hiện tại cơ quan nghiên cứu như trường đại học, viện nghiên cứu, cơ sở khoa học công nghệ phải có xác nhận của cơ quan nghiên cứu đó (Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu 1C).

1.3. Nội dung thi:

Nội dung thi là kết quả nghiên cứu của các dự án khoa học hoặc dự án kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc 22 lĩnh vực của Cuộc thi như trong bảng dưới đây:

TT	Lĩnh vực	Lĩnh vực chuyên sâu
1	Khoa học động vật	Hành vi; Tế bào; Môi liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và di truyền; Dinh dưỡng và tăng trưởng; Sinh lí; Hệ thống và tiến hóa;...
2	Khoa học xã hội và hành vi	Điều dưỡng và phát triển; Tâm lí; Tâm lí nhận thức; Tâm lí xã hội và xã hội học;...
3	Hóa Sinh	Hóa-Sinh phân tích; Hóa-Sinh tổng hợp; Hóa-Sinh-Y; Hóa-Sinh cấu trúc;...
4	Y Sinh và khoa học Sức khỏe	Chẩn đoán; Điều trị; Phát triển và thử nghiệm dược liệu; Dịch tễ học; Dinh dưỡng; Sinh lí học và Bệnh lí học;...
5	Kỹ thuật Y Sinh	Vật liệu Y Sinh; Cơ chế Sinh học; Thiết bị Y sinh; Kỹ thuật tế bào và mô; Sinh học tổng hợp;...
6	Sinh học tế bào và phân tử	Sinh lí tế bào; Gen; Miễn dịch; Sinh học phân tử; Sinh học thần kinh;...
7	Hóa học	Hóa phân tích; Hóa học trên máy tính; Hóa môi trường; Hóa vô cơ; Hóa vật liệu; Hóa hữu cơ; Hóa Lý;...
8	Sinh học trên máy tính và Sinh -Tin	Kỹ thuật Y sinh; Dược lí trên máy tính; Sinh học mô hình trên máy tính; Tiến hóa sinh học trên máy tính; Khoa học thần kinh trên máy tính; Gen;...
9	Khoa học Trái đất và Môi trường	Khí quyển; Khí hậu; Ảnh hưởng của môi trường lên hệ sinh thái; Địa chất; Nước;...
10	Hệ thống nhúng	Kỹ thuật mạch; Vi điều khiển; Giao tiếp mạng và dữ liệu; Quang học; Cảm biến; Gia công tín hiệu;...

11	Năng lượng: Hóa học	Nhiên liệu thay thế; Năng lượng hóa thạch; Phát triển tế bào nhiên liệu và pin; Vật liệu năng lượng mặt trời;...
12	Năng lượng: Vật lí	Năng lượng thủy điện; Năng lượng hạt nhân; Năng lượng mặt trời; Năng lượng nhiệt; Năng lượng gió;...
13	Kỹ thuật cơ khí	Kỹ thuật hàng không và vũ trụ; Kỹ thuật dân dụng; Cơ khí trên máy tính; Lý thuyết điều khiển; Hệ thống vận tải mặt đất; Kỹ thuật gia công công nghiệp; Kỹ thuật cơ khí; Hệ thống hàng hải;...
14	Kỹ thuật môi trường	Xử lý môi trường bằng phương pháp sinh học; Khai thác đất; Kiểm soát ô nhiễm; Quản lý chất thải và tái sử dụng; Quản lý nguồn nước;...
15	Khoa học vật liệu	Vật liệu sinh học; Gốm và Thủy tinh; Vật liệu composite; Lý thuyết và tính toán; Vật liệu điện tử, quang và từ; Vật liệu nano; Pô-li-me;...
16	Toán học	Đại số; Phân tích; Rời rạc; Lý thuyết Game và Graph; Hình học và Tô pô; Lý thuyết số; Xác suất và thống kê;...
17	Vi Sinh	Vi trùng và kháng sinh; Vi sinh ứng dụng; Vi khuẩn; Vi sinh môi trường; Kháng sinh tổng hợp; Vi-rút;...
18	Vật lí và Thiên văn	Thiên văn học và Vũ trụ học; Vật lí nguyên tử, phân tử và quang học; Lý - Sinh; Vật lí trên máy tính; Vật lí thiên văn; Vật liệu đo; Từ, Điện từ và Plasma; Cơ học; Vật lí hạt cơ bản và hạt nhân; Quang học; La-de; Thu phát sóng điện từ; Lượng tử máy tính; Vật lí lý thuyết;...
19	Khoa học Thực vật	Nông nghiệp; Mối liên hệ và tương tác với môi trường tự nhiên; Gen và sinh sản; Tăng trưởng và phát triển; Bệnh lí thực vật; Sinh lí thực vật; Hệ thống và tiến hóa;...
20	Rô bốt và máy thông minh	Máy sinh học; Lý thuyết điều khiển; Rô bốt động lực;...
21	Phần mềm hệ thống	Thuật toán; An ninh máy tính; Cơ sở dữ liệu; Hệ điều hành; Ngôn ngữ lập trình;...
22	Y học chuyển dịch	Khám bệnh và chẩn đoán; Phòng bệnh; Điều trị; Kiểm định thuốc; Nghiên cứu tiền lâm sàng;...

Dự án có thể của 01 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của 02 học sinh trong cùng một đơn vị dự thi (gọi là dự án tập thể). Dự án tập thể phải có sự phân biệt mức độ khác nhau đóng góp vào kết quả nghiên cứu của người thứ nhất (nhóm trưởng) và người thứ hai. Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án dự thi.

*** Yêu cầu đối với các dự án dự thi:**

- Yêu cầu khác đối với các dự án dự thi thực hiện theo Điều 4 của Thông tư 38.
- Những vật dụng không được phép trưng bày trong cuộc thi, theo phụ lục II của Thông tư 38.
- Các dự án dựa trên những nghiên cứu trước đây ở cùng lĩnh vực nghiên cứu có thể được tiếp tục dự thi (dự án tiếp tục), các dự án này phải chứng tỏ được những nghiên cứu tiếp theo là mới và khác với dự án trước. Ban giám khảo cuộc thi chỉ chấm, đánh giá dự án ở những phần nghiên cứu tiếp theo so với dự án trước đây.
- Để tránh sự trùng lặp về kết quả nghiên cứu, yêu cầu các thí sinh, giáo viên hướng dẫn, đơn vị dự thi kiểm tra, rà soát, đối chiếu với kết quả nghiên cứu khác ở cuộc thi KHKH các năm học trước hoặc các dự án, công trình nghiên cứu đã có thông tin trên internet.

1.4. Hình thức thi: Dự án dự thi được trưng bày tại khu vực trưng bày của cuộc thi, tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày dự án và trả lời phỏng vấn của ban giám khảo.

Các dự án dự thi phải có áp phích (poster) và các tài liệu trưng bày; Kích thước poster theo phụ lục kèm theo hướng dẫn này.

1.5. Tiêu chí đánh giá dự án

Căn cứ quy định tại Thông tư 38 và để đáp ứng yêu cầu của cuộc thi KHKT quốc tế - Intel ISEF, Cuộc thi năm học 2018-2019 đánh giá dự án dự thi căn cứ theo các tiêu chí dưới đây:

a) Dự án khoa học

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (Áp phích (poster): 10 điểm; Phỏng vấn: 25 điểm).

b) Dự án kĩ thuật

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện: Xây dựng và kiểm tra: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (Áp phích (poster): 10 điểm; Phỏng vấn: 25 điểm).

Trong quá trình chấm thi, các tiêu chí nói trên được xem xét, đánh giá dựa trên kết quả nghiên cứu và chỉ cho điểm sau khi đã xem xét, đối chiếu với các minh chứng khoa học về quá trình nghiên cứu được thể hiện trong các phiếu ghi tại Mục 7, Khoản d) nói trên và sổ tay nghiên cứu khoa học của học sinh.

(Tiêu chí đánh giá các dự án dự thi theo phụ lục đính kèm công văn này).

1.6. Về quy trình đánh giá, lựa chọn các dự án tham dự cuộc thi cấp quốc gia: Vận dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư 38, Thông tư số 32 và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tổ chức Cuộc thi KHKT các cấp cơ sở và cấp tỉnh.

2.1. Cuộc thi KHKT cấp cơ sở

a) Thành lập Ban tổ chức cuộc thi:

- **Đối với các Phòng GD&ĐT:** Mỗi phòng GD&ĐT thành lập 01 Ban tổ chức cuộc thi KHKT cấp huyện gồm Trưởng ban là Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng GD&ĐT và một số thành viên khác làm Phó Trưởng ban, thư kí, ủy viên (làm giám khảo, làm kỹ thuật viên,...) do Trưởng ban quyết định.

- **Đối với các trường THPT, các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT:** Mỗi đơn vị thành lập 01 Ban tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường gồm Trưởng ban là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng và một số thành viên khác làm Phó Trưởng ban, thư kí, ủy viên (làm giám khảo, làm kỹ thuật viên,...) do Trưởng ban quyết định.

Ban tổ chức cuộc thi cấp huyện đối với các Phòng GD&ĐT, cấp trường đối với các trường THPT và các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT (gọi chung là hội thi cấp cơ sở) có trách nhiệm tổ chức cuộc thi của đơn vị mình bám sát Thông tư số 38, Thông tư số 32 của Bộ GD&ĐT và kế hoạch này của Sở GD&ĐT từ lập kế hoạch thi, thống nhất nội dung thi, hình thức thi, hồ sơ

thi, cơ cấu giải thưởng, cách đánh giá cho điểm sản phẩm, chấm thi, công bố và trao giải, quyền lợi của những người đoạt giải,... Các đơn vị căn cứ vào tình hình cụ thể để triển khai thực hiện nhưng phải đảm bảo công bằng, khách quan, đúng quy định đồng thời khích lệ được học sinh tham gia dự thi.

b) Thời gian hoàn thành Cuộc thi cấp cơ sở

Sở GD&ĐT yêu cầu các Phòng GD&ĐT, các trường THPT và các trường PT DTNT THCS tổ chức cuộc thi và hoàn thành báo cáo kết quả cuộc thi về Sở GD&ĐT (qua phòng GDTrH) trước ngày 20/11/2018.

2.2. Cuộc thi KHKT cấp tỉnh

a) Thời gian và địa điểm tổ chức: Dự kiến được tổ chức tại trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ từ ngày 05/12/2018 đến ngày 07/12/2018.

b) Đơn vị tham dự: Mỗi phòng GD&ĐT, mỗi trường THPT, mỗi trường PT DTNT THCS và mỗi trường PT DTNT THCS&THPT là một đơn vị.

c) Số lượng dự án đăng ký tham gia Cuộc thi KHKT cấp tỉnh

- Khuyến khích tất cả các phòng GD&ĐT, các trường THPT, các trường PT DTNT THCS và các trường PT DTNT THCS&THPT cử các dự án tham dự; Riêng phòng GD&ĐT thành phố Hòa Bình chọn cử tối thiểu 03 dự án, phòng GD&ĐT huyện Lương Sơn, Yên Thủy, Tân Lạc chọn cử tối thiểu 01 dự án; Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chọn cử tối thiểu 05 dự án, trường PT DTNT THPT Tỉnh và trường THPT Công Nghiệp chọn cử tối thiểu 01 dự án.

Lưu ý: Dự án được cử để đánh giá, lựa chọn có thể đã đoạt giải ở các cuộc thi khác với Cuộc thi Khoa học Kỹ thuật dành cho học sinh trung học nhưng phải có cải tiến, bổ sung, hoàn thiện.

d) Hồ sơ dự thi.

Hồ sơ dự án đăng ký dự thi bao gồm:

- Phiếu học sinh (Phiếu 1A);
- Phiếu phê duyệt dự án (Phiếu 1B);
- Phiếu người hướng dẫn/bảo trợ (Phiếu 1);
- Đề cương nghiên cứu (theo mẫu hướng dẫn kèm theo Phiếu học sinh 1A);
- Phiếu xác nhận của cơ quan nghiên cứu (nếu có);
- Phiếu xác nhận của nhà khoa học chuyên ngành (nếu có);
- Phiếu đánh giá rủi ro (nếu có);
- Phiếu dự án tiếp tục (nếu có);
- Phiếu tham gia của con người (nếu có);
- Phiếu cho phép thông tin (nếu có);
- Phiếu nghiên cứu động vật có xương sống (nếu có);
- Phiếu đánh giá rủi ro chất nguy hiểm (nếu có);
- Phiếu sử dụng mô người và động vật (nếu có);
- Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu (theo mẫu Đề cương nghiên cứu kèm theo Phiếu học sinh 1A, không quá 15 trang đánh máy; khổ A4 (trái 3cm, phải 2cm, trên 2cm, dưới 2cm; cách dòng đơn); kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14; báo cáo không ghi tên đơn vị, tên học sinh, tên người bảo trợ, tên người hướng dẫn khoa học).

Các mẫu phiếu nói trên được gửi kèm theo công văn này và có thể tải về tại mục "Công văn/Khoa học kỹ thuật" trên trang mạng <http://truonghocketnoi.edu.vn>. Các phiếu phải được điền đầy đủ thông tin, ký tên, đóng dấu phù hợp với tiến độ nghiên cứu, nộp lên mạng dưới dạng bản chụp theo định dạng PDF (*Lưu ý: thời điểm phê duyệt dự án của người bảo trợ; thời gian thực hiện kế hoạch nghiên cứu đã được phê duyệt; thời điểm phê duyệt của Hội đồng khoa học thuộc cơ sở khoa học hoặc của Cuộc thi địa phương trước và sau khi nghiên cứu, thí nghiệm; thời điểm phê duyệt của Hội đồng thẩm định tại Cuộc thi địa phương trước khi dự thi cấp quốc gia; các phiếu khác có liên quan theo yêu cầu của dự án dự thi*). Những dự án không có đầy đủ thông tin hoặc thông tin không phù hợp, thiếu dấu, chữ ký trong các phiếu của hồ sơ sẽ không được tham dự Cuộc thi.

Các đơn vị nộp toàn bộ hồ sơ các dự án đề nghị xét duyệt cấp tỉnh gồm bản điện tử (mỗi dự án dự thi là một file nén, gửi theo địa chỉ email: duytien@hoabinh.edu.vn) và bản in có dấu đỏ về Sở GD&ĐT (Qua phòng GDTrH - đ/c Nguyễn Duy Tiến) chậm nhất là ngày 22/11/2018.

2.3. Cuộc thi KHKT cấp quốc gia

- **Địa điểm:** Thành phố Hà Nội.

- **Thời gian:** Dự kiến từ ngày 16/3/2019 đến ngày 19/3/2019.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ công tác NCKH và tổ chức các cuộc thi cấp cơ sở trích từ các nguồn ngân sách nhà nước dành cho các hoạt động thường xuyên phục vụ dạy học của đơn vị và kinh phí tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

Kinh phí tổ chức đánh giá, lựa chọn các dự án khoa học kỹ thuật của học sinh trung học tỉnh Hoà Bình tham dự kỳ thi cấp quốc gia năm học 2018-2019 do Sở GD&ĐT đảm nhiệm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (Đồng chí Nguyễn Duy Tiến – Phó trưởng phòng GDTrH, điện thoại: 0989 88 66 98) để được hướng dẫn giải quyết

Mọi thông tin khác có liên quan đến cuộc thi của Bộ GD&ĐT các đơn vị có thể tham khảo tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn>.

Nhận được văn bản này, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Trung học phổ thông, các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT nghiên cứu và tổ chức thực hiện nghiêm túc./. *Đinh Thị Hoàng*

Nơi nhận:

- Giám đốc, các PGD Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Các trường THPT;
- Các trường PT DTNT THCS;
- Các trường PT DTNT THCS&THPT;
- Website ngành;
- Lưu VT, TrH. NDT (10b)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Thị Hoàng

Tiêu chí đánh giá dự án tham dự thi KHKT dành cho HS trung học năm học 2018-2019
(Tham khảo theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT)

Căn cứ quy định tại Thông tư 38 và để đáp ứng yêu cầu của Cuộc thi KHKT quốc tế - Intel ISEF, Cuộc thi năm học 2017-2018 đánh giá dự án dự thi căn cứ theo các tiêu chí dưới đây:

1. Dự án khoa học (thang điểm – 100 điểm)

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (Áp phích (poster): 10 điểm; Phòng vấn: 25 điểm).

2. Dự án kĩ thuật (thang điểm – 100 điểm)

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Thiết kế và phương pháp: 15 điểm;
- Thực hiện: Xây dựng và kiểm tra: 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (Áp phích (poster): 10 điểm; Phòng vấn: 25 điểm).

Trong quá trình chấm thi, các tiêu chí nói trên được xem xét, đánh giá dựa trên kết quả nghiên cứu và chỉ cho điểm sau khi đã xem xét, đối chiếu với các minh chứng khoa học về quá trình nghiên cứu được thể hiện trên các phiếu trong hồ sơ và sổ tay nghiên cứu khoa học của học sinh.

*** Tiêu chí đánh giá cụ thể như sau:**

Dự án khoa học	Dự án kĩ thuật
1. Câu hỏi nghiên cứu (10 điểm)	1. Vấn đề nghiên cứu (10 điểm)
- Mục tiêu tập trung và rõ ràng; - Xác định được sự đóng góp vào lĩnh vực nghiên cứu; - Có thể đánh giá được bằng các phương pháp khoa học.	- Mô tả sự đòi hỏi thực tế hoặc vấn đề cần giải quyết; - Xác định các tiêu chí cho giải pháp đề xuất; - Lí giải về sự cấp thiết;
2. Thiết kế và phương pháp (15 điểm)	
- Kế hoạch được thiết kế và các phương pháp thu thập dữ liệu tốt; - Các tham số, thông số và biến số phù hợp và hoàn chỉnh.	- Sự tìm tòi các phương án khác nhau để đáp ứng nhu cầu hoặc giải quyết vấn đề; - Xác định giải pháp; - Phát triển nguyên mẫu/mô hình.
3. Thực hiện: thu thập, phân tích và giải thích dữ liệu (20 điểm)	3. Thực hiện: Xây dựng và kiểm tra (20 điểm)
- Thu thập và phân tích dữ liệu một cách hệ thống;	- Nguyên mẫu chứng minh được thiết kế dự kiến; - Nguyên mẫu được kiểm tra trong nhiều điều

- Tính có thể lặp lại của kết quả; - Áp dụng các phương pháp toán học và thống kê phù hợp; - Dữ liệu thu thập đủ hỗ trợ cho giải thích và các kết luận.	kiện/thử nghiệm. - Nguyên mẫu chứng minh được kỹ năng công nghệ và sự hoàn chỉnh.
4. Tính sáng tạo (20 điểm)	
Dự án chứng minh tính sáng tạo đáng kể trong một hay nhiều tiêu chí ở trên	
5. Trình bày: 35 điểm (Áp phích (poster): 10 điểm; Phòng vấn: 25 điểm)	
a) Gian trưng bày (10 điểm) - Sự bố trí logic của vật/tài liệu; - Sự rõ ràng của các đồ thị và chú thích; - Sự hỗ trợ của các tài liệu trưng bày. b) Phòng vấn (25 điểm) - Trả lời rõ ràng, súc tích, sâu sắc các câu hỏi; - Hiểu biết cơ sở khoa học liên quan đến dự án; - Hiểu biết về sự giải thích và hạn chế của các kết quả và các kết luận; - Mức độ độc lập trong thực hiện dự án; - Sự thừa nhận khả năng tác động tiềm tàng về khoa học, xã hội và/hoặc kinh tế; - Chất lượng của các ý tưởng cho nghiên cứu tiếp theo; - Đối với các dự án tập thể, sự đóng góp và hiểu biết về dự án của tất cả các thành viên.	
